

TRƯỜNG THCS CHI LĂNG
TỔ: SỬ - ĐỊA – GDCD

NỘI DUNG KIẾN THỨC TRỌNG TÂM MÔN: LỊCH SỬ 8

THÁNG 11/2021

Tuần 9: (1/11-6/11)

BÀI 9 : ÁN ĐỘ THẾ KỶ XVIII - ĐẦU THẾ KỶ XIX

I. Sự xâm lược và chính sách thống trị của Anh

- Đầu thế kỷ XVIII Anh chiếm Ấn Độ và đặt ách thống trị ở Ấn Độ
 - Chính sách thống trị và áp bức nặng nề
 - + Chính trị : Chia để trị, chia rẽ tôn giáo, dân tộc
 - + Kinh tế : Bóc lột, kìm hãm nền kinh tế
- => Nền kinh tế kiệt quệ, đời sống nhân dân vô cùng cực khổ

II. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Ấn Độ

a. Nguyên nhân

- Do >< nhân dân Ấn Độ với thực dân Anh ngày càng gay gắt .

b. Các cuộc đấu tranh tiêu biểu

- Cuộc khởi nghĩa Xi-Pay (1857 – 1859)
 - 1885 Đảng Quốc Đại ra đời .
 - 1905 nhân dân Ấn Độ tiến hành nhiều cuộc biểu tình.
 - 7/1908 công nhân Bom-Bay tổ chức bãi công .
- => Đều bị đàn áp dã man.

c. Ý nghĩa

- Thể hiện tinh thần yêu nước, khao khát tự do.
- Đặt cơ sở cho những thắng lợi sau này.

Bài 10 : TRUNG QUỐC CUỐI THẾ KỈ XIX ĐẦU THẾ KỶ XX

I. Trung Quốc bị các nước đế quốc chia xẻ:

- Trung Quốc là một quốc gia **rộng lớn**, dân số đông, **giàu tài nguyên**.
 - Cuối thế kỉ XIX triều đình phong kiến Mãn Thanh suy yếu
 - Anh gây ra cuộc chiến tranh **thuốc phiện** mở đầu xâm lược Trung Quốc.
- ⇒ Các nước Âu – Mỹ, Nhật Bản **biến** Trung Quốc trở thành nước nửa thuộc địa.

II. Phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.

THỜI GIAN	SỰ KIỆN
- Năm 1840-1842	Cuộc kháng chiến chống Anh.
- Năm 1851-1864	Phong trào nông dân Thái Bình Thiên Quốc.
- Thế kỉ XIX	Cuộc vận động Duy Tân .
- Cuối TK XIX – đầu TK XX	Phong trào Nghĩa Hòa đoàn.

b. Cách mạng Tân Hợi (1911):

- Tháng 08/1905, **Tôn Trung Sơn** thành lập Trung Quốc đồng minh hội, đề ra Học thuyết **Tam Dân**.
 - Ngày 10/10/1911, khởi nghĩa thắng lợi ở **Vũ Xương**, lật đổ chế độ phong kiến.
 - Ngày 29/12/1911, thành lập Trung Hoà Dân Dân Quốc, Tôn Trung Sơn làm **Tổng thống**.
 - Sau đó, **Viên Thế Khải** thay Tôn Trung Sơn làm Tổng thống.
- * *Tính chất*: là cuộc cách mạng dân chủ tư sản không triệt để .
- * *Ý nghĩa* : tạo điều kiện cho CNTB phát triển ở Trung Quốc.Ảnh hưởng đối với phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á.

HẾT TUẦN 9

Tuần 10:(7/11-12/11/2021)

Câu hỏi làm bài tập ở nhà

Hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trưởng:.....

Lóp:.....

Họ tên học sinh:.....

[illegible]

HẾT TUẦN 10

Tuần 11: (15/11 – 20/11/2021)

Bài 11: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á CUỐI THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân ở các nước Đông Nam Á

- Đông Nam Á có vị trí địa lí quan trọng, giàu tài nguyên, chế độ phong kiến khủng hoảng, suy yếu.

- Từ nửa sau thế kỉ XIX, tư bản phương Tây đẩy mạnh xâm lược Đông Nam Á.

+ Anh: chiếm Mã Lai, Miến Điện

+ Pháp: chiếm Việt Nam, Lào, CPC

+ Tây Ban Nha, Mỹ: chiếm Phi-lip-pin

+ Hà Lan, rồi Bồ Đào Nha: In-đô-nê-xi-a.

- Thái Lan là nước duy nhất vẫn còn giữ được độc lập.

II. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc

- Các cuộc đấu tranh chống xâm lược, giải phóng dân tộc phát triển liên tục, rộng khắp ở : In-đô-nê-xi-a, Phi-líp-pin, - Cam-pu-chia, Lào, Việt Nam.

- Đấu tranh bằng nhiều hình thức nhưng chủ yếu là đấu tranh vũ trang.

⇒ Thất bại vì Thực dân phương Tây đang mạnh, Chế độ phong kiến suy yếu, thiếu đường lối cứu nước đúng đắn.

Bài 12: NHẬT BẢN GIỮA THẾ KỈ XIX – ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Cuộc Duy tân Minh Trị:

a. Hoàn cảnh:

- Chủ nghĩa tư bản **phương Tây** dòm ngó, xâm lược.

- Chế độ **phong kiến** mục nát, suy yếu.

- Tháng **01/1868**, Thiên hoàng **Minh Trị** thực hiện cuộc cải cách gọi là **Duy tân Minh Trị**.

b. Nội dung:

- Kinh tế: **xóa bỏ** những ràng buộc của chế độ phong kiến, **mở đường** cho chủ nghĩa tư bản phát triển .

- Chính trị - xã hội: xóa bỏ chế độ **nông nô**, đưa **quý tộc** tư sản lên nắm quyền.

- Văn hóa - giáo dục: Thi hành **chính sách** giáo dục bắt buộc, **chú trọng** khoa học – kỹ thuật trong **giảng dạy**.

- Quân sự: thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự theo **phương Tây**.

⇒ Tính chất: là một cuộc cách mạng **tư sản**.

II. Nhật chuyển sang chủ nghĩa đế quốc:

- Đầu thế kỉ XX, các công ty **độc quyền** ra đời như: Mít-xui và Mít-su-bi-si.

- Đẩy mạnh xâm lược **thuộc địa**.

- Đặc điểm: **Đế quốc** Nhật là chủ nghĩa đế quốc quân phiệt.

III. Cuộc đấu tranh của nhân dân lao động Nhật Bản (KHÔNG DẠY)

HẾT TUẦN 11

Tuần 12: (22/11 – 27/11/2021)

Câu hỏi làm bài tập ở nhà

Hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:.....

Lớp:.....

Họ tên học sinh:.....

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Lịch sử 8	Phần 1: <u>Bài 11: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á CUỐI THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX</u> Học sinh xem SGK và trả lời câu hỏi vào tập: <i>Câu 1) Trình bày quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân ở các nước Đông Nam Á.</i>	Em còn thắc mắc ở những nội dung nào?

	Câu 2) Trình bày phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc tiêu biểu ở ĐNÁ cuối XIX đầu XX	
	Phần 2:	
	Bài 12: NHẬT BẢN GIỮA THẾ KỈ XIX – ĐẦU THẾ KỈ X	
	Học sinh xem SGK và trả lời câu hỏi vào tập:	
	Câu 3) Công cuộc cải cách Minh Trị Duy Tân tác động thế nào đến xã hội Trung Quốc cuối XIX-XX?	
	Câu 4) Sự hình thành chủ nghĩa đế quốc Nhật Bản XIX – XX?	
	Câu 5) Cuộc đấu tranh của nhân dân lao động Nhật Bản?	

HẾT TUẦN 12

Tuần 13: (29/11 – 4/12/2021)

Bài 13:

CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914-1918)

I. Nguyên nhân dẫn đến chiến tranh:

- Sự phát triển **không đều** của chủ nghĩa tư bản làm **thay đổi** lực lượng giữa các đế quốc ⇒ **chiến tranh** đế quốc xảy ra.

- **Mâu thuẫn** giữa các đế quốc về vấn đề thuộc địa ⇒ hình thành 2 khối quân sự:

+ Khối **Liên minh**: Đức, Áo – Hung, I-ta-li-a.

+ Khối Hiệp ước: **Anh, Pháp, Nga**

⇒ Hai khối liên minh này **chạy đua vũ trang** chuẩn bị chiến tranh.

II. Những diễn biến của chiến sự:

- Ngày 01/08/1914, Đức tuyên chiến với **Nga**.

- Ngày 03/08/1914, Đức tuyên chiến với **Pháp**.

- Ngày 04/08/1914, **Anh** tuyên chiến với Đức.

⇒ Chiến tranh thế giới **bùng nổ**.

1. Giai đoạn thứ nhất (1914-1916):

- Mặt trận **phía Tây**: Đức chớp nhoáng đánh **Pháp**, Pa-ri bị **uy hiếp**.

- Mặt trận phía Đông: **Nga** tấn công Đức, giải vây cho Pháp.

- Năm 1916, hai phe **cầm cự**.

- Chiến tranh lôi kéo nhiều nước **tham gia** với nhiều loại vũ khí **hiện đại**.

2. Giai đoạn thứ 2 (1917-1918):

- Năm **1917**, chiến sự diễn ra ở mặt trận **phía Tây**:

+ Phe **Liên minh** thất bại, đầu hàng

+ Phe **Hiệp ước** thắng.

⇒ Chiến tranh kết thúc.

III. Kết cục:

- Hậu quả: **10** triệu người chết, hơn **20** triệu người bị thương, chi phí chiến tranh **85** tỉ đô la, bản đồ thế giới bị **chia lại**.

- Phong trào **đấu tranh** phát triển, đặc biệt là Cách mạng tháng 10 Nga.

HẾT TUẦN 13
